TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HS-ST
Ngày 03 - 7 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Công

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Tấn Lãm

Bà Nguyễn Thị Mùa

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Hoàng Tuấn Anh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Văn Hằng - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 7 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lê Hữu T, sinh năm 1996, tại Bình Phước; HKTT: thôn Bình Thủy, xã Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T1 và bà Trương Thị P; có vợ: Nguyễn Thị Kiều C và 01 người con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/02/2020 đến nay; "có mặt".

2. Lưu Đức N, sinh năm 2001, tại Bình Phước; HKTT: thôn Bình Thủy, xã Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Văn H và bà Trần Thị Kim P1; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/02/2020 đến nay; "có mặt".

- *Người bị hại:* Ông Đặng Bá L, sinh năm 1960 "có mặt";

Trú tại: thôn Bình Tiến 2, xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước;

- *Người có quyền lợi, N vụ liên quan*: Ông Lê Văn T2, sinh năm 1970 "có

mặt";

Trú tại: thôn Bình Thủy, xã Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước;

- *Người tham gia tố tụng khác:*

** Người làm chứng:*

1. Ông Mai Chí K, sinh năm 2000 "vắng mặt";

Trú tại: thôn Bình Hà, xã Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước;

2. Ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1989 "vắng mặt";

Trú tại: ấp Thanh Thủy, thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước;

3. Ông Mai Thành C, sinh năm 1992 "vắng mặt";

4. Bà Hồ Thị B, sinh năm 1982 "vắng mặt";

Cùng trú tại: thôn Bình Thủy, xã Đa Kia, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Hữu T và Lưu Đức N là bạn chơi chung với nhau. Khoảng 10 giờ ngày 14/01/2020, T và N đi cạo mủ cao su rồi về nhà của N. Lúc này, N rủ T đến nhà Đặng Bá Lộc ở thôn Bình Tiến 2, xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước trộm gà đem bán lấy tiền tiêu xài thì T đồng ý *(N biết Lộc nuôi nhiều gà đá, khi đi vắng thì nhốt gà vào trong nhà).* Sau đó, N lấy một chiếc mỏ lết bằng kim loại màu trắng, còn T lấy một chiếc kìm cắt, cán bọc nhựa màu đỏ rồi bỏ vào cốp xe mô tô biển kiểm soát 93T4-2470; T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 93T4-2470 chở N đến nhà Lộc. Khi cách nhà Lộc khoảng 100m, T và N giấu xe vào lô cao su của Nông trường 2 rồi đi bộ qua vườn cao su đến nhà Lộc. Tại đây T dùng kìm cắt lưới B40 ở hàng rào rồi cả hai đi vào trong nhà Lộc thì thấy hai con gà trống bỏ trong giỏ xách để tại phòng bếp, T liền đi đến xách giỏ gà. Lúc này, T nhìn thấy dưới gầm kệ đặt bếp ga có hai cái máy cưa *(01 cái nhãn hiệu STIHL381 màu trắng-cam, 01 cái nhãn hiệu HUSQVARNA),* T nói N đi vào lấy. N đi vào lấy hai máy cưa đem ra cất giấu tại mương thoát nước ở vườn cao su *(cách nhà Lộc khoảng 100m).* Sau đó, N và T đem hai con gà trống về nhà N cất giấu. N lấy một con gà trống đem bán cho Mai Chí K lấy 300.000 đồng, còn T lấy con gà còn lại đem bán cho Nguyễn Văn Th lấy 400.000 đồng. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày N và T đến nơi cất giấu máy cưa, lấy một cái đưa cho Mai Thành C để nhờ C đem đi bán lấy 2.000.000 đồng. Sau đó, T và N tiếp tục quay lại lấy cái máy cưa còn lại để đem đi bán thì phát hiện đã bị mất.

Đối với Đặng Bá Lộc, sau khi phát hiện tài sản bị mất đã đến Công an xã

Phước Minh trình báo sự việc, sau đó Công an xã Phước Minh đã bàn giao hồ sơ cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập để giải quyết theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra đã thu giữ: 01 mỏ lét bằng kim loại màu trắng chiều dài 25cm, trên thân có quấn dây cao su màu đen; 01 kìm cắt bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha biển kiểm soát 93T4-2470; 02 giỏ xách bằng cói và 01 con gà trống màu trắng nặng 1,8kg.

Ngoài ra trong quá trình điều tra còn xác định: ngày 12/01/2020 Lê Hữu T và Lưu Đức N còn thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 02 bao mủ cao su trọng lượng 50kg của Đặng Bá Lộc rồi đem bán cho Hồ Thị B lấy 428.000 đồng.

Theo Kết luận định giá tài sản số: 05 ngày 13/02/2020 Hội đồng định tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bù Gia Mập xác định tại thời điểm ngày 14/01/2020 giá trị tài sản *(gồm 02 con gà trống, loại gà ta tổng trọng lượng 4,2kg; 01 máy cưa nhãn hiệu STIHL381 và 01 máy cưa nhãn hiệu HUSQVARNA)* là 7.750.000 đồng.

Kết luận định giá tài sản số: 14 ngày 22/4/2020 Hội đồng định tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bù Gia Mập xác định tại thời điểm ngày 12/01/2020 giá trị 50kg mủ cao su *(loại mủ chén)* là 450.000 đồng.

Bản cáo trạng số 29/CTr-VKS ngày 13/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước truy tố các bị cáo Lưu Đức N và Lê Hữu T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Hữu T từ 12 đến 15 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 50; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lưu Đức N từ 12 đến 15 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Đối với 01 mỏ lét bằng kim loại màu trắng chiều dài 25cm, trên thân có quấn dây cao su màu đen và 01 kìm cắt bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ là công cụ T và N sử dụng vào mục đích phạm tội, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với 02 giỏ đựng gà bằng cói, Đặng Bá Lộc không có nhu cầu nhận lại, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS: 93T4-2470. Quá trình điều tra xác định xe này do Lê Văn Tài (bố của T) đứng tên chủ sở hữu hợp cho T

mượn làm phương tiện đi lại việc T sử dụng làm phương tiện phạm tội thì Tài không biết. Xét thấy việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại lại cho Lê Văn Tài;

Đối với 01 con gà Trống màu trắng nặng 1,8kg mà Mai Chí K giao nộp cho cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập khi mua từ Lưu Đức N Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập đã trả lại cho Đặng Bá Lộc nên không đề cập xử lý.

Đối với 02 máy cưa (01 cái nhãn hiệu STIHL381 màu trắng-cam, 01 cái nhãn hiệu HUSQVARNA), 01 con gà trống, 50kg mủ do không thu hồi được nên không đề cập xử lý.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện thỏa thuận giữa người bị hại Đặng Bá Lộc và các bị cáo về số tiền bồi thường là 13.000.000 đồng.

Tại phiên tòa người bị hại Đặng Bá Lộc xim giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Tại phiên tòa các bị cáo không tranh luận gì về tội danh, chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của các bị cáo: Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, các chứng cứ, tài liệu thu thập có tại hồ sơ như: Biên bản khám nghiệm hiện trường; kết luận định giá tài sản; lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, N vụ liên quan và người làm chứng phù hợp về thời gian, địa điểm thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng của vụ án và diễn biến khách quan của vụ án tại phiên tòa: Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Do muốn có tiền tiêu xài vào mục đích cá nhân nên ngày 14/01/2020, các bị cáo Lê Hữu T và Lưu Đức N đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 02 con gà trống, 02 máy cưa của ông Đặng Bá Lộc ở thôn Bình Tiến 2, xã Phước Minh, huyện Bù Gia Mập trị giá 7.750.000 đồng; ngoài ra ngày 12/01/2020 T và N còn thực hiện hành vi lén lút

chiếm đoạt 50kg mủ cao su của Đặng Bá Lộc trị giá 450.000 đồng. Tổng trị giá tài sản các bị cáo T, N chiếm đoạt là 8.200.000 đồng.

[3] Đối chiếu với hành vi nêu trên của các bị cáo Lưu Đức N và Lê Hữu T so với những quy định của pháp luật thì hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cầu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố các bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương, gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân. Các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm, bị pháp luật nghiêm cấm nhưng do muốn có tiền tiêu xài một cách nhanh chóng nên các bị cáo đã cố ý trực tiếp thực hiện việc phạm tội. Do đó cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nhằm mục đích răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[5.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại phiên tòa người bị hại xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5.2] Về tình tiết tăng nặng: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng tránh nhiệm hình sự nào.

[5.3] Về nhân thân: các bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự.

[6] Đánh giá vai trò của các bị cáo: trong vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, tuy nhiên cần đánh giá tính chất hành vi phạm tội cũng như vai trò từng bị cáo để có mức hình phạt sát đúng. Trong vụ án này, bị cáo N là người rủ bị cáo T và chuẩn bị công cụ đi đến nhà bị hại Đặng Bá Lộc trộm cắp tài sản, tại đây bị cáo trực tiếp thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản là 02 chiếc máy cưa trị giá 7.000.000 đồng. Tiếp đến bị cáo T trực tiếp chuẩn bị công cụ và trực tiếp dùng kìm cắt lưới B40 ở hàng rào để các bị cáo cùng thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người bị hại. Do đó, các bị cáo phải chịu mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của mình.

[7] Xét về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng…", do đó các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo T và N là người có nghề nghiệp không ổn định, không có thu nhập thường xuyên. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo T, N.

[8] Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập đề nghị mức hình phạt đối với các bị cáo T, N từ 12 đến 15 tháng tù về tôi Trộm cắp tài sản là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đại điện Viện kiểm sát đề nghị xử lý tang vật và không áp dụng hình phạt bổ sung là phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với Mai Chí K, Nguyễn Văn Th, Hồ Thị B đã mua gà và mủ cao su từ các bị cáo Lê Hữu T và Lưu Đức N. Tuy nhiên khi mua tài sản thì Khải, Thái, Bé không biết đây là tài sản do phạm tội mà có. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập không xử lý Mai Chí K, Nguyễn Văn Th, Hồ Thị B về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Đối với Mai Thành C là người bán giúp chiếc máy cưa cho Lê Hữu T và Lưu Đức N, tuy nhiên Công không biết đây là tài sản do phạm tội mà có. Do đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập không xử lý Công về tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa người bị hại và các bị cáo T, N thỏa thuận được về số tiền bồi thường là 13.000.000 đồng, phương thức bồi thường. Xét thấy, sự tự thỏa thuận giữa người bị hại và các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Đối với 01 mỏ lét bằng kim loại màu trắng chiều dài 25cm, trên thân có quấn dây cao su màu đen và 01 kìm cắt bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ là công cụ T và N sử dụng vào mục đích phạm tội, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 02 giỏ đựng gà bằng cói, Đặng Bá Lộc không có nhu cầu nhận lại, xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha BKS: 93T4-2470. Quá trình điều tra xác định xe này do Lê Văn Tài (bố của T) đứng tên chủ sở hữu hợp cho T mượn làm phương tiện đi lại việc T sử dụng làm phương tiện phạm tội thì Tài không biết. Xét thấy việc trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp không ảnh

hưởng đến việc giải quyết vụ án nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại lại cho Lê Văn Tài;

- Đối với 01 con gà Trống màu trắng nặng 1,8kg mà Mai Chí K giao nộp cho cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập khi mua từ Lưu Đức N Cơ quan CSĐT Công an huyện Bù Gia Mập đã trả lại cho Đặng Bá Lộc nên không đề cập xử lý.

- Đối với 02 máy cưa (01 cái nhãn hiệu STIHL381 màu trắng-cam, 01 cái nhãn hiệu HUSQVARNA), 01 con gà trống, 50kg mủ do không thu hồi được nên không đề cập xử lý.

[13] Về án phí: Các bị cáo T, N phải chịu án phí sơ thẩm hình sự và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Đức N và Lê Hữu T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ Điều 260, Điều 331, Điều 328, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xử phạt bị cáo Lê Hữu T 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2020.

- Xử phạt bị cáo Lưu Đức N 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/02/2020.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự. Buộc các bị cáo Lê Hữu T và Lưu Đức N có N vụ liên đới bồi thường cho ông Đặng Bá Lộc số tiền 13.000.000 đồng.

Kể từ ngày Bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì các đương sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào các Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106

Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 mỏ lết bằng kim loại màu trắng chiều dài 25cm, trên thân có quấn dây cao su màu đen;

- Tuyên tích thu tiêu hủy 01 kìm cắt bằng kim loại có tay cầm bằng nhựa màu đỏ;

- Tuyên tịch thu tiêu hủy 02 giỏ đựng gà bằng cói;

4. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ Ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Lưu Đức N và Lê Hữu T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 325.000 đồng (Ba trăn hai mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo; người bị hại; người có quyền lợi, N vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- Công an, VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HSVA, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Văn Công